

CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1149/QĐ-ĐHĐT ngày 28 tháng 8 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

Tên chương trình : Sư phạm Lịch sử
Trình độ đào tạo : Đại học
Ngành đào tạo : Sư phạm Lịch sử
Hình thức đào tạo : Chính quy
Khóa đào tạo : 2018

TT	Mã HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	HỌC PHẦN ĐIỀU KIỆN			TIỀN ĐỘ
				TQ	HT	SH	
A. Kiến thức giáo dục đại cương			32				
I. Học phần bắt buộc			28				
1.1. Ngoại ngữ			5				
1	GE4410	Tiếng Anh 1	3				1
2	GE4411	Tiếng Anh 2	2		GE4410		2
1.2. Giáo dục quốc phòng			8				
1	GE4149	Đường lối quân sự của Đảng	3				2
2	GE4150	Công tác quốc phòng, an ninh	2	GE4149			3
3	GE4153	Quân sự chung và chiến thuật, kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK	3	GE4149			4
1.3. Giáo dục thể chất			3				
1.3.1. Học phần bắt buộc			1				
1	GE4306	Giáo dục thể chất 1	1				1
1.3.2. Học phần tự chọn (chọn ít nhất 2 TC)			2				
1	GE4321	Bóng đá	2		GE4306		2
2	GE4323	Cầu lông	2		GE4306		2
3	GE4327	Cờ vua	2		GE4306		2
4	GE4322	Bóng chuyền	2		GE4306		2
5	GE4324	Khiêu vũ thể thao	2		GE4306		2
6	GE4326	Võ thuật Karatedo	2		GE4306		2
7	GE4325	Võ thuật Vovinam	2		GE4306		2
8	GE4331	Bơi lội	2		GE4306		2
1.4. Đại cương chung			12				
1	GE4038A	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	2				1
2	GE4038B	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	3		GE4038A		2
3	GE4039	Pháp luật Việt Nam đại cương	2				2
4	GE4056	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2		GE4038B		3
5	GE4011	Đường lối cách mạng của Đảng CSVN	3		GE4056		4
II. Học phần tự chọn			4				

TT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	HỌC PHẦN ĐIỀU KIỆN			TIỀN ĐỘ
				TQ	HT	SH	
1	GE4049	Tiếng việt thực hành	2				2
2	GE4231	Địa lý đại cương	2				2
3	GE4407	Hình thành và phát triển kỹ năng mềm	2				2
4	HI4011	Nhân học đại cương	2				4
5	GE4112	Nhập môn khoa học giao tiếp	2				4
B. Khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp			107				
I. Kiến thức cơ sở nhóm ngành			10				
1	GE4045	Tâm lý học đại cương	2				1
2	GE4017	Giáo dục học đại cương	2				1
3	GE4075	Giáo dục học trung học	2		GE4017		2
4	GE4078	Tâm lý học trung học	2		GE4045		2
5	GE4111A	Quản lý HCNN và QL ngành GD	2				4
II. Kiến thức cơ sở ngành			12				
1	HI4146	Sử liệu học	2				1
2	HI4006	Nhập môn sử học và lịch sử sử học	2				1
3	GE4003	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2				3
4	HI4005	Lịch sử văn minh thế giới	2				3
5	HI4008	Phương pháp luận sử học	2		HI4006		3
6	HI4040E	Phương pháp nghiên cứu khoa học Lịch sử	2		HI4008		3
III. Kiến thức chuyên ngành			61				
3.1. Nhóm kiến thức bắt buộc			49				
1	HI4108	Lịch sử thế giới cổ - trung đại	4				1
2	HI4111	Lịch sử Việt Nam cổ - trung đại	4		HI4108		2
3	HI4107	Lịch sử thế giới cận đại	4		HI4108		3
4	HI4114	Lý luận dạy học môn lịch sử THPT	3				3
5	HI4110	Lịch sử Việt Nam cận đại	4		HI4107, HI4111		4
6	HI4109	Lịch sử thế giới hiện đại	4		HI4107		4
7	HI4112	Lịch sử Việt Nam hiện đại	4		HI4109,		5
8	HI4147	Thiết kế bài học và đổi mới kiểm tra đánh giá trong dạy học Lịch sử ở trường THPT	3				5
9	HI4148	Cộng đồng dân tộc Việt Nam trong lịch sử	2		HI4111		5
10	HI4138N	Lịch sử quan hệ quốc tế từ 1918 đến nay	3		HI4109		6
11	HI4149	Lịch sử xác lập chủ quyền lãnh thổ quốc gia Việt Nam	2		HI4112		6
12	HI4145N	Lịch sử tư tưởng , tín ngưỡng và tôn giáo ở Việt Nam	2		HI4111		6
13	HI4202	Chủ nghĩa tư bản hiện đại	2		HI4109		7
14	HI4204	Công cuộc đổi mới ở Việt Nam	2		HI4112		7
15	HI4118	Những vấn đề lịch sử của khối ASEAN	2		HI4109		7
16	HI4105	Lịch sử quan hệ Việt Nam – Hoa Kỳ	2		HI4112		7
17	HI4139	Dạy học tích hợp các nội dung khoa học xã hội	2				7
3.2. Phần học tự chọn			12				
3.2.1. Nhóm tự chọn 1 (chọn ít nhất 2 TC)			2				

TT	MÃ HP	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TC	HỌC PHẦN ĐIỀU KIỆN			TIỀN ĐỘ
				TQ	HT	SH	
1	HI4210	Một số vấn đề về chế độ phong kiến Việt Nam	2		HI4111		5
2	HI4003	Lịch sử khai phá vùng đất Nam bộ	2				5
3.2.2. Nhóm tự chọn 2 (chọn ít nhất 2 TC)			2				
1	HI4120	Lịch sử Đông Nam Á	2		HI4108		5
2	HI4203	Con đường giải phóng dân tộc ở Á, Phi, Mỹ Latinh	2		HI4203		5
3.2.3. Nhóm tự chọn 3 (chọn ít nhất 2 TC)			2				
1	HI4141	Bổ túc kiến thức trong chương trình lịch sử THPT	2				6
2	HI4151	Hoạt động trải nghiệm trong dạy học lịch sử ở trường THPT	2				6
3.2.4. Nhóm tự chọn 4 (chọn ít nhất 2 TC)			2				
1	HI4152	Lịch sử quan hệ ngoại giao Việt Nam	2		HI4112		6
2	HI4004	Lịch sử tư tưởng phương Đông và Việt Nam	2				6
3.2.5. Nhóm tự chọn 5 (chọn ít nhất 2 TC)			2				
1	HI4106	Lịch sử quan hệ Việt Nam - Trung Quốc	2				7
2	HI4215N	Việt Nam trong sự phát triển của thế giới từ cuối thế kỷ XIX	2				7
3.2.6. Nhóm tự chọn 6 (chọn ít nhất 2 TC)			2				
1	HI4153	Di sản văn hóa, thiên nhiên Việt Nam và việc phát huy giá trị di sản trong dạy học lịch sử	2				7
2	HI4143	Kinh tế - xã hội Việt Nam thời thuộc địa	2				7
IV. Thực hành, thực tập nghề nghiệp			18				
1	HI4403N	Rèn luyện NVSPTX 1	2				2
2	HI4404N	Rèn luyện NVSPTX 2	2				4
3	HI4410N	Thực tế chuyên môn 1	1				5
4	HI4400	Bài tập nghiên cứu lịch sử 1	1				5
5	HI4401	Bài tập nghiên cứu lịch sử 2	1				6
6	HI4405N	Rèn luyện NVSPTX 3	2				6
7	GE4402	Kiến tập sư phạm	2				6
8	HI4411	Thực tế chuyên môn 2	1				7
9	HI4698	Thực tập tốt nghiệp	6				8
V. Khóa luận tốt nghiệp/Học phần thay thế			6				
5.1. Khóa luận tốt nghiệp			6				
1	HI4297	Khóa luận tốt nghiệp	6				8
5.2. Học phần thay thế			6				
1	HI4154	Toàn cầu hóa, khu vực hóa và sự hội nhập của Việt Nam	2		HI4109		8
2	HI4155	Làng xã Việt Nam - truyền thống và hiện đại	2		HI4112		8
3	HI4002	Hồ Chí Minh với cách mạng Việt Nam	2				8
Tổng số TCTL			139				